I. Đặt vấn đề:

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến:

Trong các môn học ở trường THCS thì môn Lịch sử và Địa lý, phân môn Lịch sử có một vị trí vô cùng quan trọng. Có điều đó là do Lịch sử giúp học sinh có được những kiến thức cơ bản và cần thiết về lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới, góp phần hình thành ở học sinh thế giới quan khoa học, giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết quốc tế. Đồng thời, học Lịch sử còn bồi dưỡng năng lực tư duy, hành động và thái độ ứng xử đúng đắn trong cuộc sống cho các em.

Cùng với sự bùng nổ của công nghệ thông tin, của mạng xã hội, hầu như học sinh không còn ham thích học tập bộ môn xã hội ở nhà trường phổ thông, đặc biệt là môn Lịch sử. Việc này có rất nhiều nguyên nhân song nguyên nhân cơ bản làm cho các em chán học vì theo các em môn học này các em phải ghi nhớ quá nhiều các sự kiện, nhân vật lịch sử một cách máy móc, khô khan. Có thể thấy rằng việc học sinh chán học môn Lịch sử nói trên là đúng nhưng không phải do bản thân môn học gây ra mà do chính quan niệm và phương pháp dạy họccủa chúng ta chưa đáp ứng được nhu cầu của người học.

Hiện nay, trong giờ học, một số thầy cô còn lúng túng trong việc truyền thụ kiến thức cơ bản cho học sinh, bắt các em ghi bài quá nhiều sự kiện lịch sử, làm cho học sinh phải nhớ một khối lượng thông tin quá lớn, học sinh không nhớ hết đến nỗi chán học. Bên cạnh đó, trong phương pháp dạy và học Lịch sử, giáo viên thường chú ý nhiều đến kênh chữ mà ít chú ý đến kênh hình. Vì vậy, khi giới thiệu nhân vật lịch sử, chỉ giới thiệu qua loa, chỉ cho học sinh thấy chân dung nhân vật lịch sử mà không giới thiệu về đặc điểm, tính cách, hình dáng, quan điểm của nhân vật lịch sử. Như vậy, khiến học sinh vừa không thể khắc sâu được kiến thức, vừa không có được những cảm xúc đối với nhân vật lịch sử đó. Hơn nữa, việc kiểm tra, đánh giá học sinh của giáo viên cũng ít khi chú ý đến nội dung kiểm tra về các nhân vật lịch sử mặc dù có những tiết học vai trò của nhân vật lịch sử đó rất quan trọng, đóng vai trò trung tâm trong nội dung bài học.

Những năm gần đây, chúng ta đã thực hiện thành công bước đầu việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Tuy nhiên, từ thực tế giảng dạy của bản thân cũng như các đồng nghiệp trên địa bàn, tôi nhận thấy rằng sự sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, chủ động tiếp cận và phát triển các năng lực của học sinh còn nhiều chuyện tiếp tục phải suy nghĩ, trăn trở…Vì thế để có giờ dạy Lịch sử tốt theo tinh thần đổi mới phương pháp dạy học, người giáo viên phải vất vả hơn nhiều trong việc thiết kế và tổ chức giờ dạy.

Do đặc trưng riêng biệt của nhận thức lịch sử, việc học tập lịch sử phải dựa trên cơ sở nắm bắt sự kiện và tạo biểu tượng lịch sử. Vì vậy, trong dạy học lịch sử, việc tạo biểu tượng có vai trò rất quan trọng. Đặc biệt, tạo biểu tượng về nhân vật lịch sử vì sự kiện là cơ sở của tri thức, mà nhân vật lịch sử là những con người làm nên sự kiện đó. Tuy nhiên, trong dạy học lịch sử một bộ phận giáo viên chưa gắn liền sự kiện với nhân vật lịch sử, chưa khắc họa sinh động về chân dung nhân vật. Vì vậy, thực tế cho thấy hiện tượng học sinh nhầm lẫn hoặc không hiểu về nhân vật lịch sử là phổ biến.

Dạy và học môn Lịch sử được xem là một nội dung quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, tình cảm cho học sinh trong nhà trường hiện nay. Tạo biểu tượng các nhân vật lịch sử, về những người anh hùng chống giặc, về những tấm gương người thật việc thật có sức thuyết phục đặc biệt đối với học sinh. Biểu tượng sinh động gây cho các em hứng thú học tập lịch sử đồng thời khơi dậy mạnh mẽ những xúc cảm lịch sử đúng đắn, góp phần hình thành nhân cách học sinh. Đồng thời với đó, phát huy năng lực nhận thức độc lập ở các em khi hiểu sâu sắc sự kiện lịch sử.

Xuất phát từ những lý do mang tính thực tiễn đó cùng với kinh nghiệm đứng lớp giảng dạy của bản thân, tôi đã lựa chọn đề tài **"Một số hình thức tạo biểu tượng nhân vật lịch sử trong dạy học Lịch sử cấp THCS nhằm tạo hứng thú học tập cho học sinh"** để chia sẻ cùng các đồng nghiệp với mong muốn được đóng góp những kinh nghiệm nhỏ bé của mình vào sự nghiệp giáo dục của huyện nhà.

2. Mục tiêu của sáng kiến:

Thông qua việc tìm hiểu tình hình học tập môn Lịch sử trong trường phổ thông hiện nay, giáo viên có thể đưa ra một số hình thức nhằm tạo biểu tượng về nhân vật lịch sử trong chương trình cấp THCS.

Đồng thời qua việc khắc họa sâu sắc biểu tượng về nhân vật lịch sử, phát huy tính tích cực, chủ động, óc quan sát, tư duy lịch sử và tạo hứng thú học tập bộ môn cho học sinh.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu:

Thời gian nghiên cứu: Năm học 2023-2024.

Đối tượng nghiên cứu: Một số hình thức tạo biểu tượng nhân vật lịch sử và tác động tích cực tới học sinh trong tiết học Lịch sử.

Phạm vi nghiên cứu: Học sinh khối lớp 6 - 7 - 8 Trường THCS Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì.

II. Nội dung của sáng kiến:

Quan niệm về biểu tượng nhân vật lịch sử và vai trò của việc tạo biểu tượng nhân vật lịch sử trong dạy học môn Lịch sử:

Lịch sử là những gì đã diễn ra, tồn tại khách quan ngoài ý muốn của con người. Nói đến lịch sử xã hội loài người là nói đến lịch sử của tất cả các quốc gia, dân tộc, cộng đồng người hòa vào sự phát triển ấy. Môn Lịch sử ở trường phổ thông nhằm cung cấp khối lượng kiến thức cơ bản cho học sinh về tiến trình lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới. Những kiến thức ấy sẽ giúp các em hình thành thế giới quan, nhân sinh quan khoa học khi bước vào cuộc sống.

Lịch sử xã hội loài người là lịch sử của quần chúng nhân dân, song vai trò của cá nhân cũng có ý nghĩa to lớn. Vì vậy, trong việc nghiên cứu, dạy học lịch sử không thể không tìm hiểu về các nhân vật lịch sử. Sự hiểu biết về nhân vật lịch sử là một phần quan trọng của kiến thức lịch sử. Muốn tái hiện bức tranh quá khứ một cách sinh động chúng ta phải dựa trên cơ sở tài liệu tham khảo, trong đó có những câu chuyện, những giai thoại gắn liền với nhân vật lịch sử.

Khi xem xét công lao lịch sử của một vĩ nhân, của các vĩ nhân, người ta không căn cứ vào chỗ họ cống hiến được gì với nhu cầu của thời đại chúng ta mà căn cứ vào chỗ họ đã cống hiến được gì mới so với các bậc tiền bối của họ. Điều đó giúp cho chúng ta thấy rằng khi xem xét, đánh giá một nhân vật lịch sử phải đặt nhân vật đó vào hoàn cảnh sinh sống, hoạt động của họ, phải xem xét những cống hiến của họ đối với xã hội lúc bấy giờ, phải tìm hiểu họ đấu tranh cho quyền lợi của giai cấp nào.

Tóm lại, nhân vật lịch sử là những cá nhân có vai trò quan trọng đối với một sự kiện, một thời kỳ lịch sử nhất định, trong một hoàn cảnh cụ thể. Trong bối cảnh lịch sử đó, hoạt động của họ có tác dụng thúc đẩy hay kìm hãm sự phát triển của sự kiện, hiện tượng hay quá trình lịch sử. Hoạt động của nhân vật lịch sử để lại nhiều dấu ấn trên nhiều lĩnh vực khác nhau trong đời sống xã hội. Việc tạo biểu tượng các nhân vật cho học sinh trong dạy học lịch sử chính là việc khắc họa những chi tiết, hình ảnh đặc trưng nhất, điển hình nhất về các nhân vật đó.

Tạo biểu tượng nhân vật lịch sử có tác dụng to lớn đến việc giáo dục chính trị, tư tưởng, tình cảm, đạo đức cho thế hệ trẻ. Tạo biểu tượng lịch sử giúp các em hình dung quá khứ lịch sử phong phú, đa dạng, chính xác, nhận thức đặc điểm nổi bật của nhân vật, đặc trưng giai cấp mà nhân vật đó đại diện. Từ đó, sẽ làm nảy sinh cho học sinh những tình cảm, thái độ trân trọng, yêu ghét rõ ràng. Nó không chỉ tái tạo lịch sử mà còn có chức năng điều chỉnh mọi hành động. Trên cơ sở những tuyến nhân vật khác nhau, nhân vật chính diện hay nhân vật phản diện, giáo viên hình thành cho học sinh lòng tự hào, kính phục các vĩ nhân, các anh

hùng dân tộc, đồng thời căm ghét những kẻ đại diện cho giai cấp thống trị, phản động, bán nước hại dân, mưu cầu lợi ích riêng.

Tóm lại, việc tạo biểu tượng lịch sử nói chung và biểu tượng nhân vật lịch sử nói riêng trong giảng dạy môn Lịch sử có vai trò và ý nghĩa vô cùng quan trọng trong giờ học. Vì vậy, trong giờ học người giáo viên cần có hình thức tổ chức và phương pháp dạy học thích hợp nhằm tạo được biểu tượng nhân vật lịch sử cho học sinh, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả dạy học.

1. Hiện trạng vấn đề:

Thực tế việc tạo biểu tượng nhân vật lịch sử trong trường phổ thông hiện nay thường diễn ra theo ba hướng như sau:

Thứ nhất, với thời lượng 45 phút trong một tiết học, thậm chí đôi khi còn không đủ vì có thể phải nhắc nhở học sinh, thì hầu hết các giáo viên trong tiết học chủ yếu chủ ý tới việc truyền đạt những sự kiện, con số lịch sử với nguồn tài liệu chính là sách giáo khoa, sách giáo viên, sách thiết kế bài giảng, ít chú ý tới các nguồn tài liệu tham khảo khác hoặc các ý kiến xoay quanh bài học. Chính vì vậy, việc dạy học đôi khi là sự lặp lại sách giáo khoa, chưa đáp ứng được yêu cầu đặc trưng của bộ môn. Bên cạnh đó, trong thực tế hiện nay, dù được đánh giá là môn học có vai trò quan trọng trong giáo dục phẩm chất học sinh nhưng môn Lịch sử trong trường phổ thông chưa được coi trọng trong cả giảng dạy, học tập và thi cử. Thậm chí, bị coi là môn học thuộc lòng, môn phụ. Tình trạng này dẫn tới việc học sinh chán học, ngại học, học theo kiểu cho có, học đối phó, phụ huynh không chú trọng đầu tư.

Thứ hai, trong dạy học một số giáo viên đã thấy được vai trò nên đã chú ý hơn tới việc tạo biểu tượng nhân vật lịch sử. Tuy nhiên, có thể do phương pháp không hợp lý, chưa phù hợp với nội dung bài học hoặc chưa cân đối với thời lượng tiết học nên hiệu quả giảng dạy chưa cao. Trong một số tiết học, thay vì tạo biểu tượng về nhân vật lịch sử cho học sinh, người giáo viên lại bị sa đà vào kể các câu chuyện, giai thoại về nhân vật lịch sử, biến giờ học lịch sử trở thành một giờ kể chuyện, dẫn tới việc bị "cháy giáo án" và không cung cấp đủ những nội dung kiến thức cơ bản của bài học.

Thứ ba, với việc đổi mới phương pháp dạy học như hiện nay, phần lớn các giáo viên đều nhận thấy được vai trò, ý nghĩa, tác dụng của việc tạo biểu tượng nhân vật lịch sử trong dạy học. Tuy nhiên, có thể do thời lượng chương trình, do thái độ của xã hội hoặc do những khó khăn khác nên việc tạo biểu tượng nhân vật lịch sử chưa đạt hiệu quả cao như mong muốn.

Từ thực tế giảng dạy hiện nay, có thể thấy đối với việc tìm hiểu về biểu tượng nhân vật lịch sử, nhiều học sinh rất quan tâm và có hứng thú với các nhân

vật lịch sử trong học tập bộ môn. Tuy nhiên, số đông học sinh chỉ nhớ được những sự kiện lịch sử phổ biến, cơ bản, hay được nhắc tới, một số các em còn mơ hồ hay nhầm lẫn về các nhân vật lịch sử, những câu chuyện, chiến công của nhân vật này lại kể về nhân vật khác. Bên cạnh đó, dù giai đoạn hiện nay, với sự phát triển của Công nghệ thông tin, sách lịch sử phong phú nhưng đa số các em thường ít tìm kiếm, nguồn tài liệu tham khảo chủ yếu là sách giáo khoa.

Mặc dù đa số giáo viên đều có cố gắng trong việc đổi mới phương pháp dạy và học bộ môn lịch sử, song khi lên lớp hầu hết giáo viên giảng bài các kiến thức bài giảng đều trùng khớp với sách giáo khoa không có sự cải tiến cách dạy khi nêu kiến thức bài học nên học sinh không tập trung trong học tập bởi không có gì mới, không có gì phải suy nghĩ, phải nghiên cứu. Trong khi đó một số thầy cô giáo khi lên lớp ở các giờ học vẫn còn lúng túng trong việc truyền thụ kiến thức cơ bản cho học sinh, nên các em phải ghi quá nhiều sự kiện lịch sử, tiếp nhận một khối lượng thông tin quá lớn, học sinh không nhớ hết dẫn đến chán học.

Thực trạng trên đã đặt ra nhiệm vụ cho các thầy cô giáo dạy Lịch sử ở các trường THCS là phải tạo ra được môi trường học tập hứng thú, xây dựng được mối quan hệ gần gũi, thân thiện với học sinh, làm cho các em thấy được học Lịch sử không chỉ là nhiệm vụ bắt buộc trong chương trình THCS tổng thể mà còn là sự yêu thích, say mê để từ đó nâng cao chất lượng bộ môn.

*** Kết quả điều tra thực trạng:**

Trước khi áp dụng sáng kiến của mình, tôi đã tiến hành điều tra thực trạng, hứng thú, yêu thích học Lịch sử của học sinh trong nhà trường và sau khi tổng hợp kết quả tôi đã thu được như sau:

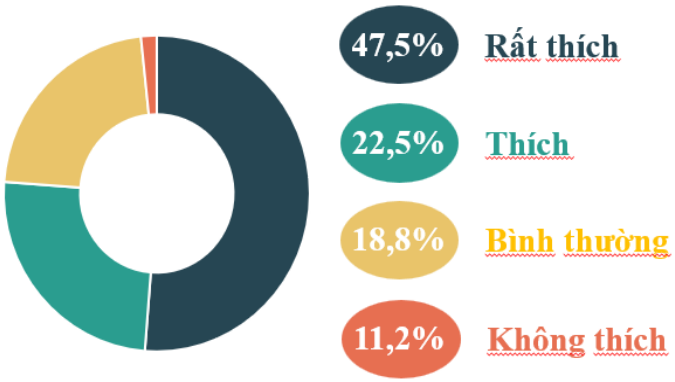

Đồng thời với tiến hành điều tra thực trạng, tôi cũng khảo sát mức độ nắm vững kiến thức của học sinh lớp 7, tôi cho học sinh làm bài tập sau trong 10 phút:

Nối tên các nhân vật lịch sử ở cột A với các sự kiện lịch sử ở cột B sao cho đúng:

A
1. Ngô Quyền
2. Lý Công Uẩn
3. Trần Hưng Đạo
4. Lý Thường Kiệt
5. Lê Lợi
6. Quang Trung

B
a) dời kinh đô từ Hoa Lư ra Thăng Long.
b) chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược.
c) lãnh đạo nhân dân ta đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng.
d) Đại phá quân Thanh năm 1789.
e) lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, đánh đuổi quân Minh xâm lược.
f) viết "Hịch tướng sĩ" khích lệ quân sĩ quyết tâm chống giặc Mông - Nguyên.

Kết quả của bài tập trên đó là có 15 học sinh trên tổng số 40 em làm đúng hoàn toàn, còn lại là sai từ 1 đến 3 câu, cá biệt có 1 học sinh không làm đúng câu nào.

Như vậy, có thể thấy trong dạy học Lịch sử muốn các em nhớ lâu và hiểu sâu sắc các nhân vật lịch sử thì giáo viên phải biết khắc sâu những biểu tượng nhân vật lịch sử đó vào trong tâm trí của các em bằng cách nêu những đặc điểm, hình dáng của từng nhân vật. Có làm được điều đó thì học sinh mới thấy được tư liệu thầy cô cung cấp kiến thức ngoài hấp dẫn còn tạo cho các em sự hào hứng học tập. Từ các nhân vật lịch sử đó các em biết rút ra những bài học quý báu cho bản thân vừa để học tập, vừa phấn đấu. Nhưng nếu ngược lại thầy cô giáo chỉ giới thiệu qua loa như: cho xem tranh ảnh minh hoạ trong SGK thôi, đọc những phần giới thiệu mà sách cung cấp, rồi thầy cô giáo bắt các em phải nhớ tên, nhớ năm sinh, quê hương… của từng nhân vật lịch sử sẽ dễ khiến các em nhàm chán trong quá trình học tập.

Muốn dạy tốt và học tốt môn lịch sử, ngoài những nguyên tắc và phương pháp bắt buộc khi lên lớp, giáo viên cần phải biết khắc sâu nhân vật lịch sử ngay trong giờ học. Việc khắc sâu biểu tượng nhân vật lịch sử ngay trong giờ học có nhiều cách làm, nhiều hình thức song bản thân tôi xin nêu vài kinh nghiệm đã thu được trong cả năm học 2023 - 2024 ở các lớp khối 6, 7, 8 và đặc biệt là qua nhiều năm dạy lịch sử cấp THCS mà tôi đã trực tiếp giảng dạy.

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề:

Theo quan điểm của cá nhân tôi, hiện nay phân môn Lịch sử ở nhà trường phổ thông nói chung, phần Lịch sử ở cấp THCS nói riêng, cho ta thấy rằng sách giáo khoa Lịch sử và Địa lý (phân môn Lịch sử), các tác giả đã soạn thảo nội dung và chương trình thật sự không khô khan, không kém phần hấp dẫn. So với sách cũ, có thể thấy sách giáo khoa mới hiện hành có nội dung kiến thức ngắn gọn, trọng tâm hơn, số lượng kênh chữ ít, tăng số lượng kênh hình, thêm nhiều thông tin về những nhân vật tiêu biểu cho giai đoạn, thời kỳ lịch sử đó. Nhờ đó làm cho nguồn tư liệu cho giáo viên và học sinh phong phú, đa dạng hơn, nếu thầy cô giáo biết cách sử dụng và khai thác nó một cách có hiệu quả trong giờ lên lớp thì kết quả đạt được rất cao.

Để làm được điều đó, yêu cầu ở người giáo viên rất cao trong tất cả mọi hoạt động mọi khâu trong quá trình lên lớp như: hướng dẫn học sinh học tập, chuẩn bị đồ dùng dạy học, chuẩn bị tài liệu tham khảo, các câu hỏi mở rộng, có sự liên hệ thực tế với cuộc sống…Giáo viên chuẩn bị được tất cả những điều kiện trên thì khâu lên lớp sẽ là một quá trình hoàn hảo, làm chủ của giáo viên, nhằm gây cho các em hứng thú học tập, tiếp thu bài giảng có hiệu quả, để nâng cao chất lượng dạy và học.

Trong phần Lịch sử cấp THCS, học sinh được thấy rất nhiều nhân vật lịch sử, mỗi nhân vật có những đóng góp nhất định đối với tiến trình của lịch sử. Vì vậy, để học sinh có thể ghi nhớ, phân biệt và không lẫn lộn nhân vật này với nhân vật kia thì việc tạo biểu tượng về nhân vật đó là điều không thể thiếu. Mỗi nhân vật có thể được khắc họa bằng những hình thức khác nhau như thông qua tiểu sử nhân vật, các câu chuyện, những hoạt động nổi bật, tranh ảnh, video … . Điều quan trọng là qua đó học sinh có được biểu tượng về nhân vật, tìm thấy sự hứng thú với nhân vật và từ đó rút ra được những bài học nhận thức để học tập và phấn đấu.

Với kinh nghiệm của bản thân, trong phạm vi sáng kiến này, tôi xin đưa ra một số hình thức nhằm khắc hoạ sâu sắc biểu tượng nhân vật lịch sử mà tôi đã áp dụng trong quá trình giảng dạy của mình, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn Lịch sử hiện nay.

2.1. Giải pháp 1: Tạo biểu tượng nhân vật bằng cách sử dụng tiểu sử của nhân vật đó:

Mỗi bài học lịch sử đều cần phải khắc họa cho học sinh những nhân vật lịch sử cụ thể, kể cả nhân vật chính diện lẫn nhân vật phản diện vì lịch sử là do con người tạo ra.Vì vậy, không thể có được lịch sử mà thiếu yếu tố con người.

Đối với những bài mà kiến thức cơ bản gắn bó chặt chẽ với một nhân vật lịch sử

thì phải khắc họa cho học sinh những nét tiểu sử quan trọng của nhân vật đó, giúp học sinh hiểu rõ hơn nội dung của bài. Việc dạy các sự kiện lịch sử tách rời với nhân vật bao gồm nguồn gốc xuất thân, yếu tố gia đình, nền tảng giáo dục được thụ hưởng, thể chất và tính cách cá nhân… đã khiến cho chúng ta không thể lý giải một cách toàn diện về những nguyên nhân dẫn đến sự kiện. Từ đó không thể đánh giá một cách thấu đáo về các nhân vật, không thể có nhận thức đầy đủ, sâu sắc về giai đoạn lịch sử đó.

Ví dụ 1: Khi dạy phần *3. Buổi đầu hoạt động cứu nước của Nguyễn Tất Thành* - Bài 19: Phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1917 - Lịch sử 8, giáo viên đặc biệt khắc sâu về tiểu sử Nguyễn Tất Thành để từ đó giúp học sinh có được biểu tượng lịch sử về Bác, không thể nhầm lẫn với bất cứ một ai khác.

Nguyễn Tất Thành, tên thật là Nguyễn Sinh Cung, sinh ngày 19/5/1890 tại làng Kim Liên huyện Nam Đàn tỉnh Nghệ An. Cha là cụ phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, mẹ là bà Hoàng Thị Loan. Người sinh ra trong một gia đình nhà Nho nghèo nhưng giàu lòng yêu nước, mảnh đất quê hương giàu truyền thống góp phần hun đúc nhiệt huyết yêu nước của Người. Năm 1901, người bắt đầu dùng tên gọi là Nguyễn Tất Thành. Năm 1910 Nguyễn Tất Thành đến Phan Thiết dạy học tại trường Dục Thanh. Trong bối cảnh thực dân Pháp xâm lược, gây tội ác, với tinh thần yêu nước nồng nàn, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã quyết tâm ra đi nước ngoài tìm đường cứu nước. Sau ba mươi năm buôn ba hải ngoại (1911-1941) người đã đến với chủ nghĩa Mác-Lê nin tìm ra con đường giải phóng dân tộc và người lãnh đạo cách mạng Việt Nam giành chính quyền khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (2/9/1945). Đầu tháng 1/1946 người được bầu làm chủ tịch nước. Người mất vào ngày 2/9/1969. Cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng. Người đã đấu tranh không mệt mỏi,hiến dâng cả cuộc đời mình vì tổ quốc, vì nhân dân vì độc lập tự do.

Như vậy, với việc kết hợp cho học sinh quan sát tranh ảnh cùng với việc sử dụng tiểu sử giúp học sinh khắc sâu hơn biểu tượng về Bác Hồ, về cống hiến và sự hi sinh của Người cho nước nhà.

Tuy nhiên, trong bài giảng không phải bất cứ nhân vật nào cũng tạo biểu tượng cho học sinh bằng cách trình bày hết về tiểu sử của nhân vật đó. Có những nhân vật, giáo viên chỉ cần nêu một vài nét đặc trưng trong tính cách và hành động của nhân vật.

Ví dụ 2: Khi dạy phần *2. Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên năm 1285* - Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên - Lịch sử 7

Giáo viên giảng về sự kiện khi vua Trần triệu tập hội nghị các vương hầu ở bến Bình Than, Hoài Văn Hầu Trần Quốc Toản chưa đủ tuổi tham dự hội nghị nên đi lại và gây nhiễu với binh lính. Nhà vua biết chuyện và ban cho quả cam. Đối với sự kiện này, để tạo biểu tượng về nhân vật Trần Quốc Toản, giáo viên không cần trình bày hết tiểu sử mà chỉ cần nhấn mạnh vào hành động của vị vương này, được vua ban khen, chàng ra về định mang quả cam về biếu mẹ nhưng đã bóp nát lúc nào không hay. Và sau đó chàng đã tự chiêu binh lính, sắm vũ khí và ra trận đánh giặc với lá cờ thêu sáu chữ vàng "Phá cường địch, báo hoàng ân" (Phá giặc dữ, đền ơn vua)

Thông qua đó, học sinh cũng đã xây dựng được biểu tượng nhân vật lịch sử Trần Quốc Toản, là hình ảnh của một thiếu niên cảm, nhiệt huyết, giàu lòng yêu nước.

2.2. Giải pháp 2: Tạo biểu tượng nhân vật lịch sử bằng cách sử dụng tranh ảnh minh họa về nhân vật:

Tranh ảnh lịch sử là loại đồ dùng dạy học có giá trị trực quan cao trong dạy học lịch sử. Bởi vì, học sinh có thể quan sát hình ảnh cụ thể sẽ mang lại nhận thức chính xác sinh động về nhân vật lịch sử. Trên cơ sở đó, tạo cho học sinh những cảm xúc lịch sử mạnh, sâu sắc, đồng thời cũng là con đường hiệu quả để tạo biểu tượng về nhân vật lịch sử. Khắc họa biểu tượng nhân vật lịch sử là "Biểu tượng về những hình ảnh nhân vật lịch sử, nó vừa mang sắc thái riêng của nhân vật vừa chứa đựng bản chất của giai cấp, tập đoàn xã hội mà nhân vật đó đại diện được phản ánh trong đầu học sinh với những nét chung nhất, điển hình nhất". Hình ảnh của các nhân vật lịch sử có sức gợi cảm mạnh mẽ không chỉ gây hứng thú cho học sinh trong học lịch sử mà còn khơi gợi lòng kính trọng, tự hào đối với những nhân vật lịch sử. Mặt khác, góp phần phát triển tư duy, nhận thức, về nhân vật lịch sử. Với loại bài dạy về nhân vật lịch sử, giáo viên yêu cầu học sinh sưu tầm tranh ảnh hoặc tư liệu về cuộc sống và sự nghiệp của nhân vật lịch sử đó. Kết hợp với đọc sách giáo khoa trước ở nhà để nắm được nội dung của bài mới về cuộc sống và sự nghiệp của nhân vật lịch sử trước khi đến lớp. Trước khi dạy đến nhân vật lịch sử nào đó, giáo viên cần cung cấp để học sinh biết được những nét sơ lược về bối cảnh lịch sử (không gian, thời gian) mà nhân vật hoạt động. Học sinh tự trình bày cơ sở hiểu biết đã có của mình về nhân vật lịch sử đó. Giáo viên đóng vai trò là người nhận xét, giải thích, mở rộng nâng cao. Những bài học lịch sử trong đó các nhân vật có những lời đối thoại đắt giá thể hiện phẩm chất cao quí của nhân vật.

Các nhân vật trong chương trình Lịch sử khá nhiều, cả nhân vật chính diện và nhân vật phản diện, nhân vật Việt Nam và nhân vật thế giới. Tuy nhiên, mỗi

nhân vật giáo viên nên chọn những cách khác nhau đặc trưng để khắc sâu biểu tượng, không nên rập khuôn, máy móc:

Có nhân vật giáo viên chọn mô tả nét chân dung, hình dáng đặc sắc, tiêu biểu hoặc phong thái, đặc điểm riêng, năng lực, sở trường để học sinh ghi nhớ:

Ví dụ 1: Khi dạy phần *2. Nhật Bản nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX* - Bài 14: Trung Quốc và Nhật Bản từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX - Lịch sử 8

Nội dung này trong sách giáo khoa không có hình ảnh mà chỉ có phần thông tin rất ít, trong khi đó Thiên hoàng Minh Trị có vai trò rất lớn đối với nước Nhật đó là tiến hành cải cách trên mọi lĩnh vực những năm 60 của thế kỷ XIX, đưa đất nước Nhật Bản từ một nước phong kiến trở thành một nước tư bản rồi tiến lên trở thành một đế quốc hùng mạnh ở Châu Á và đi xâm lược các nước khác trên thế giới. Vì vậy, khi dạy nội dung này, giáo viên chiếu hình ảnh và giới thiệu cho học sinh thấy rõ:

Thiên hoàng Minh Trị (Mutsuhitô) là một người trẻ tuổi lên ngôi năm 1867 lúc đó ông mới 15 tuổi, dáng người nhỏ, có đôi mắt sáng, cái nhìn tinh anh, sắc và đôi lông mày rậm, tư thế nghiêm trang dáng con nhà dòng tộc...Chứng tỏ rằng Minh Trị là một con người cương nghị cứng rắn nhưng táo bạo có năng lực, có học thức, có đầu óc cách tân trong chính phủ.

Với cách tả hình dáng như vậy nhằm mục đích khắc hoạ sâu sắc hình ảnh của Thiên hoàng trong đầu học sinh và làm cho các em mau chóng hiểu biết về nhân vật này, qua đó giáo dục cho các em lòng kính trọng yêu quí những người đã có công với đất nước.

Có nhân vật, giáo viên có thể chọn hoạt động tiêu biểu hay sự nghiệp của nhân vật để khắc sâu biểu tượng:

Ví dụ 2: Khi dạy phần *1. Một số cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương* - Bài 18: Phong trào chống Pháp trong những năm 1885 - 1896 - Lịch sử 8

Giáo viên chiếu cho học sinh quan sát hình ảnh vua Hàm Nghi và miêu ta khái quát như sau:

Vua Hàm Nghi tên là Nguyễn Phúc Ưng Lịch, là em ruột của vua Kiến Phúc (tức vua Đồng Khánh). Sau khi vua Tự Đức qua đời 1883, nhà Nguyễn đã trải qua ba triều vua là Dục Đức, Hiệp Hòa, Kiến Phúc, cả ba vua này đều cầm quyền rất ngắn. Và khi vua Kiến Phúc đột ngột qua đời trong lúc tình hình đang có lợi cho phái chủ chiến trong triều đình thì Tôn Thất Thuyết đã chọn Ưng Lịch là người nối ngôi khi mới 14 tuổi. Dù còn rất trẻ nhưng vua ủng hộ lập trường chống Pháp. Năm 1884 Ưng Lịch lên ngôi lấy niên hiệu là Hàm Nghi và cùng phái chủ chiến tiến hành phát động phong trào Cần vương chống Pháp.

Qua việc khái quát về vua Hàm Nghi kết hợp với quan sát tranh ảnh học sinh sẽ dễ dàng hình dung về một ông vua yêu nước sớm có tinh thần chống Pháp, từ đó giúp các em có biểu tượng lịch sử về nhân vật.

2.3. Giải pháp 3: Tạo biểu tượng nhân vật lịch sử bằng các câu chuyện kể:

Kể chuyện lịch sử là phương pháp dùng lời nói để diễn tả một cách sinh động, hấp dẫn có hình ảnh về một câu chuyện đã xảy ra trong quá khứ.

Có thể nói kể chuyện là biện pháp thông dụng nhất trong dạy học Lịch sử. Giáo viên có thể thực hiện biện pháp này một cách tối đa, linh hoạt ở nhiều dạng bài học khác nhau trong nhiều môi trường khác nhau mà đều có thể đạt được hiệu quả như mong muốn. Học sinh càng nhỏ, càng ham thích nghe thầy cô kể chuyện nói chung cũng như nghe kể chuyện lịch sử nói riêng. Những câu chuyện hấp dẫn sẽ kích thích trí tò mò, ham hiểu biết của các em, tạo động lực để các em say mê môn học, học bài có hiệu quả. Trước hết, những câu chuyện lịch sử cung cấp kiến thức lịch sử cho học sinh, mở rộng kiến thức mà sách giáo khoa Lịch sử, do những quy định chung không có khả năng giải quyết.

Kể chuyện lịch sử có tác dụng giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức cho học sinh. Mỗi câu chuyện là một tấm gương phản chiếu bao điều tốt, xấu, thiện, ác, những tấm lòng cao thượng, quả cảm của các anh hùng dân tộc cũng như những nhân cách đê hèn, ti tiện của những kẻ phản bội, bán nước.

Kể chuyện còn giúp khả năng tư duy nhiều mặt như: óc tưởng tượng, khả năng khái quát, tóm tắt, nhớ các chi tiết…

Trong quá trình kể truyện để làm cho bài giảng sinh động hơn, giáo viên có thể cho học sinh quan sát thêm hình ảnh minh họa.

Ví dụ 1: Khi dạy phần *V. Khởi nghĩa Phùng Hưng* - Bài 18: Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X - Lịch sử 6, để khắc họa, tạo biểu tượng về Phùng Hưng, giáo viên có thể kể thêm câu chuyện về Phùng Hưng đánh hổ.

Chuyện kể rằng thuở Phùng Hưng đang còn trai tráng, bỗng vùng Đường Lâm, Hà Tây quê ông có một con hổ dữ từ rừng về giết người, bắt gia súc, mọi người không làm gì nổi. Phùng Hưng bèn tìm cách trị hổ cứu dân lành, ông làm con bù nhìn bằng rơm, cho mặc quần áo như người thật, đặt ở nơi hổ thường xuất hiện.

Hổ đi qua thấy bù nhìn tưởng người, lao vào cắn xé nhưng chỉ có cọc gỗ độn rơm. Vài lần như thế, hổ không còn chú ý tới bù nhìn rơm nữa. Một hôm trời chập choạng tối, Phùng Hưng cởi trần, thân đóng khố, trát bùn khắp người đứng thế vào chỗ hay đặt bù nhìn rơm.

Khi hổ xuất hiện, hơi bùn non át hơi người nên hổ không phân biệt được, cứ rảo bước qua như mọi lần. Phùng Hưng bất ngờ xông tới nhảy lên mình hổ, ghì chặt con mãnh thú, sau một hồi người hổ vật nhau, hổ đuối sức, Phùng Hưng giáng một cú thôi sơn đập vỡ sọ nó. Hổ chết, mối họa cho dân được trừ.

Sau đó, giáo viên đặt câu hỏi cho học sinh suy nghĩ, trả lời và tiếp tục bài giảng về cuộc khởi nghĩa Phùng Hưng.

Ví dụ 2: Khi dạy phần *1. Công cuộc xây dựng chính quyền và bảo vệ đất nước thời Đinh - Tiền Lê* - Bài 10: Đại Cồ Việt thời Đinh và Tiền Lê - Lịch sử 7 để khắc họa biểu tượng nhân vật Lê Hoàn, giáo viên kể cho học sinh nghe câu chuyện về ông, thuở nhỏ sinh ra trong gia đình nghèo khó, bố mẹ mất sớm, làm con nuôi viên quan họ Lê, lớn lên phò tá cho Đinh Bộ Lĩnh. Sau khi cha con vua Đinh bị kẻ gian giết hại, tình thế triều đình khó khăn, quân Tống lăm le xâm phạm bờ cõi. Trong hoàn cảnh đó, gạt tình riêng, thái hậu Dương Vân Nga đã khoác long bào lên người Lê Hoàn và quần thần suy tôn ông lên làm vua. Vua Lê Hoàn đã tái tạo một Bạch Đằng, sáng tạo một Chi Lăng lừng lẫy khiến quân Tống phải rút quân. Năm 990 vua Tống sai người mang chiếu thư sang phong cho Lê Hoàn hai chữ "Đặc tiến". Theo nghi lễ của Tống triều khi nhận chiếu thư của Thiên triều vua các nước chư hầu phải lạy. Nhưng Lê Hoàn lấy cớ ngã ngựa , bị đau chân không chịu lạy, đoàn sứ giả của nhà Tống phải chấp nhận. Sau bữa tiệc vui Lê Hoàn cho người khiêng một con trăn lớn dài vài trượng đến quán dịch nói với sứ Tống:

- “Nếu sứ thần ăn được thịt thì vua tôi sẽ cho người làm cỗ để mời”. Sứ Tống khiếp đảm từ chối. Lần khác Lê Hoàn cho dắt tới hai con hổ dữ để sứ thần thưởng ngoạn. Sứ thần lại một phen sợ toát mồ hôi. Trước khi bọn sứ thần về nước, Lê Hoàn bảo họ:

- “Sau này nếu có quốc thư thì nên giao nhận ngay ở đầu địa giới, không phiền sứ thần đến đây nữa”.

Qua việc khắc họa biểu tượng nhân vật Lê Hoàn, học sinh nhận thức về ý thức tự chủ dân tộc, qua đó học sinh biết khâm phục và biết ơn nhữngngười có công với dân tộc.

Có thể nói rằng, kể các câu chuyện trong dạy học Lịch sử là một phương pháp rất hấp dẫn, suốt chiều dài lịch sử có rất nhiều những câu chuyện, vừa thực, vừa hư ảo xoay quanh các nhân vật. Trong quá trình giảng dạy, người giáo viên để tạo biểu tượng của các nhân vật lịch sử cần lựa chọn câu chuyện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi của học sinh, phù hợp với mục đích dạy, có như vậy mới đạt hiệu quả tốt nhất.

2.4. Giải pháp 4: Tạo biểu tượng nhân vật lịch sử bằng việc sử dụng văn học, thơ ca:

Có ý kiến đã nói “Văn sử bất phân” để nhấn mạnh về mối quan hệ giữa Văn học và Sử học. Sự kiện hay nhân vật lịch sử cũng thường là đề tài của Văn học nhưng Văn học là sự hư cấu, tưởng tượng qua lăng kính của nhà văn. Chính vì vậy, đòi hỏi người giáo viên phải đọc nhiều, phải tìm tòi, khám phá để có kiến thức về xã hội, đặc biệt là văn thơ liên quan đến học lịch sử nói chung và nhân vật lịch sử nói riêng. Đặc biệt, người giáo viên còn phải sử dụng kiến thức văn học hợp lí, đúng lúc, đúng chỗ, vận dụng cách kết hợp nhuần nhuyễn để học sinh có cái nhìn đúng đắn về nhân vật lịch sử. Qua văn học để hiểu lịch sử nhưng không thể biến giờ học sử thành giờ học phân tích văn. Nhiệm vụ của người giáo viên dạy Lịch sử là dùng tư liệu văn học làm công cụ để làm hấp dẫn nội dung lịch sử.

Ví dụ 1: Khi dạy phần *2. Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên năm 1285* - Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên - Lịch sử 7.

Để khắc sâu biểu tượng của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, trong bài giảng, giáo viên kết hợp đưa thêm tư liệu là văn bản “Hịch tướng sĩ”

“... Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối; ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; chỉ căm tức chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù. Dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa , ta cũng vui lòng... Nay ta bảo thật các ngươi: nên lấy việc "đặt mồi lửa dưới đống củi nở" làm nguy; nên lấy điều "kiềng canh nóng mà thổi rau nguội" làm sợ. Phải huấn luyện quân sĩ, tập dượt cung tên, khiến cho ai nấy đều giỏi như Bàng Mông, mọi

người đều tài như Hậu Nghệ, có thể bêu đầu Hốt Tất Liệt dưới cửa khuyết, làm rữa thịt Vân Nam Vương ở Cảo Nhai. Như thế chẳng những thái ấp của ta mãi mãi vững bền mà bổng lộc các ngươi cũng suốt đời tận hưởng; chẳng những gia thuộc ta được ấm êm giường nệm, mà vợ con các ngươi cũng trăm tuổi sum vầy; chẳng những tông miếu ta được hương khói nghìn thu mà tổ tiên các ngươi cũng được bốn mùa thờ cúng; chẳng những thân ta kiếp này thỏa chí, mà đến các ngươi, trăm đời sau còn để tiếng thơm; chẳng những thụy hiệu ta không hề mai một, mà tên họ các ngươi cũng sử sách lưu truyền. Lúc bấy giờ, dẫu các ngươi không muốn vui chơi, phỏng có được không?

Thông qua đoạn trích văn học, giáo viên khắc họa cho học sinh thấy hình ảnh của một vị chủ tướng có lòng yêu nước nồng nàn, đau xót, căm tức, uất ức trước cảnh nước nhà bị kẻ thù giày xéo. Đồng thời, cũng thể hiện hình ảnh của vị chủ tướng với những lời động viên, khích lệ binh lính luyện tập, rèn luyên cung kiếm đánh giặc, khẳng định quyết tâm đánh giặc Nguyên để bảo vệ non sông bờ cõi.

Ví dụ 2: Khi dạy phần *2. Hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh* - Bài 19: Phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1917, khi giảng về hoạt động của Phan Châu Trinh, giáo viên có thể lấy bài thơ "Đập đá ở Côn Lôn" để xây dựng biểu tượng nhân vật cụ Phan:

Làm trai đứng giữa đất Côn Lôn,
Lừng lẫy làm cho lở núi non.
Xách búa đánh tan năm bảy đống,
Ra tay đập bể mấy trăm hòn.
Tháng ngày bao quản thân sành sỏi,
Mưa nắng càng bền dạ sắt son.
Những kẻ vá trời khi lỡ bước
Gian nan chi kể việc con con!

Giáo viên giảng để học sinh hiểu đây là bài thơ cụ Phan Châu Trinh sáng tác trong thời gian bị đi đày ở Côn Lôn. Thông qua nội dung giúp học sinh tạo biểu tượng về một nhân sĩ yêu nước đầu thế kỉ XX. Cho dù trong hoàn cảnh khắc nghiệt của chốn lao tù nhưng người chiến sĩ cách mạng ấy vẫn khẳng định chí làm trai, không hề nao núng, run sợ cảnh tù đày của kẻ thù, đồng thời ngụ ý lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp, giành độc lập cho dân tộc. Thông qua đó, giáo dục học sinh lòng khâm phục, tự hào, kính trọng các nhân sĩ yêu nước.

2.5. Giải pháp 5: Tạo biểu tượng nhân vật lịch sử thông qua các phim hoạt hình lịch sử:

Phim hoạt hình lịch sử hiện nay đang là một nguồn tài liệu rất hữu ích và thiết thực trong quá trình dạy học Lịch sử bởi những tác dụng của nó so với những tư liệu lịch sử truyền thống.

Phim hoạt hình lịch sử không chỉ cung cấp cho học sinh những kiến thức lịch sử cơ bản về sự kiện, nhân vật lịch sử mà còn mang lại cho các em những tình cảm, cảm xúc đặc biệt, giúp các em như được sống, được trở về với giai đoạn lịch sử cụ thể của dân tộc.

Đặc biệt, phim hoạt hình lịch sử với những thước phim sinh động, màu sắc đẹp mắt như hiện nay có tác dụng tích cực trong việc tạo hứng thú học tập cho học sinh, kích thích tư duy tưởng tượng, óc liên tưởng, phán đoán, nhờ đó phát triển năng lực học tập môn Lịch sử. Nhờ những thước phim hấp dẫn, học sinh tiếp thu kiến thức lịch sử dễ hơn, ghi nhớ sâu hơn chứ không phải chỉ là qua những trang sách, những con số, những sự kiện khô khan, vô cảm.

Với phần Lịch sử cấp THCS, rất nhiều nhân vật lịch sử, chủ yếu là được dựng hoặc vẽ lại theo mô phỏng thì việc sử dụng phim hoạt hình về nhân vật lịch sử có vai trò thực sự cần thiết trong việc tạo biểu tượng về nhân vật lịch sử. Và để sử dụng có hiệu quả phim hoạt hình lịch sử, giáo viên phải tổ chức cho học sinh xem phim và cùng tranh luận, phản biện, đưa ra ý kiến, giáo viên là người chốt nhấn vấn đề. Hơn nữa, giáo viên cần hiểu đối tượng học sinh của mình, nắm vững nội dung kiến thức để lựa chọn những bộ phim, đoạn phim cho phù hợp, cắt ghép, trích dẫn hợp lí. Phim là tư liệu hỗ trợ giờ học, tránh việc biến giờ học trở thành giờ xem phim và tranh luận.

Ví dụ 1: Khi dạy phần *3. Trào lưu cải cách nửa sau thế kỉ XIX* - Bài 17: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ năm 1858 đến năm 1884 - Lịch sử 8, giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh:

? Em có suy nghĩ gì về hành động của Nguyễn Trường Tộ trong bối cảnh nước ta nửa sau thế kỉ XIX? Theo em, việc làm đó đúng hay sai?

Sau đó, giáo viên cho học sinh xem trích đoạn phim hoạt hình lịch sử ***"Nguyễn Trường Tộ và khát vọng canh tân đất nước"***

Học sinh xem xong đoạn video và đưa ra ý kiến, có thể ý kiến trái chiều nhau. Có em cho rằng việc canh tân đất nước trong bối cảnh đó là đúng, là cần thiết vì thực dân Pháp xâm lược đang quá mạnh, chúng ta không thể đối đầu trực tiếp với Pháp. Tuy nhiên, cũng có thể có ý kiến cho rằng dù kẻ thù mạnh nhưng bằng mọi giá ta phải đối đầu trực tiếp với chúng.

Cuối cùng, giáo viên chốt và mở rộng kiến thức: qua đoạn phim hoạt hình và những ý kiến của học sinh, giáo viên hướng dẫn cho các em thấy rằng trong hoàn cảnh đất nước cuối thế kỉ XIX như vậy thì việc canh tân đất nước là yêu cầu

cần thiết bởi vì nước có giàu mạnh mới có thể đương đầu với một nước tư bản lớn như Pháp. Từ đó, giúp các em hiểu về Nguyễn Trường Tộ, một trí thức Công giáo với khát vọng canh tân đất nước, tạo cho các em biểu tượng nhân vật lịch sử về một con người yêu nước, yêu nước không hẳn là phải cầm súng chống giặc mà có thể còn là hành động để đất nước giàu mạnh, đủ sức đối phó với kẻ thù.

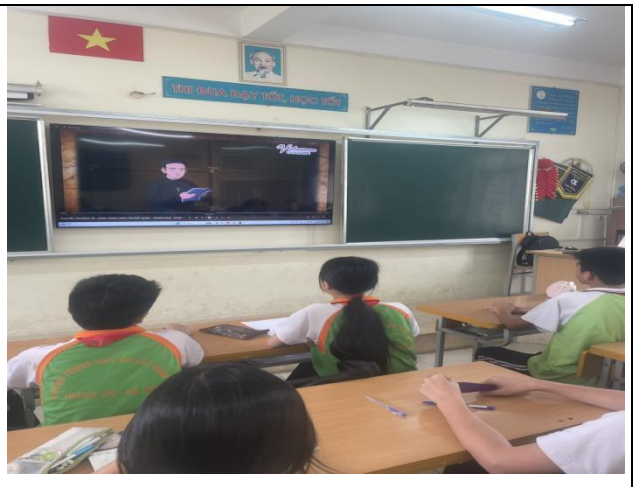

Ví dụ 2: Khi dạy phần *I. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40 - 43)* - Bài 18: Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X - Lịch sử 6, giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh:

? Vì sao Hai Bà Trưng phất cờ khởi nghĩa? Cuộc khởi nghĩa chứng tỏ điều gì?

Sau đó, giáo viên cho học sinh xem phim hoạt hình lịch sử ***"Giai thoại lịch sử Hai Bà Trưng"***

Sau khi xem xong phim, giáo viên tổ chức cho 1 - 2 học sinh trả lời câu hỏi, học sinh khác nhận xét, bổ sung.

Cuối cùng giáo viên chốt, mở rộng, nhấn mạnh việc Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa chống quân Hán bạo tàn. Hình ảnh của Hai Bà là biểu tượng của những người phụ nữ giàu lòng yêu nước, gan dạ, anh hùng. Từ đó khắc sâu cho học sinh

biểu tượng nhân vật, đặc biệt nhấn mạnh để học sinh hiểu Hai Bà Trưng là hai chị em bà Trưng Trắc và Trưng Nhị, chứ không phải chỉ một người.

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị:

Như vậy, có thể thấy rằng trong dạy và học Lịch sử ở trường phổ thông hiện nay việc người giáo viên khéo léo tổ chức việc khắc họa sâu sắc biểu tượng nhân vật lịch sử có ý nghĩa vô cùng quan trọng và cần thiết. Việc tạo biểu tượng nhân vật lịch sử vừa giúp học sinh hiểu và có kiến thức, nâng cao hoạt động nhận thức đồng thời có tác dụng tích cực trong việc tạo hứng thú học tập cho học sinh. Trong bối cảnh của xã hội hiện nay, việc gây được hứng thú trong dạy học Lịch sử là việc làm cần thiết đối với giáo viên bởi có hứng thú các em mới có được những rung cảm lịch sử, đặc biệt với lứa tuổi học sinh Trung học cơ sở, các em rất muốn được khám phá, tìm hiểu những cái chưa biết. Có làm được điều đó, giáo viên mới đạt được mục đích và hiệu quả giờ học. Hứng thú học tập trở thành cầu nối, phương tiện góp phần nâng cao chất lượng dạy và học Lịch sử. Những hình thức nhằm giúp tạo biểu tượng nhân vật lịch sử cho học sinh tôi nêu ở trên cũng chính là một trong những phương pháp nhằm gây hứng thú học tập môn Lịch sử cho học sinh.

Trước khi áp dụng sáng kiến, tôi thấy học sinh chưa thực sự thích thú, hăng say với môn học, các em nhớ nhân vật lịch sử còn ít, chất lượng giáo dục môn học còn thấp. Trong quá trình học tập và kiểm tra, học sinh nhớ kiến thức chủ yếu bằng lối "học vẹt", "học tủ", việc nhận thức về các nhân vật lịch sử rất mơ hồ, hạn chế. Thậm chí, thật đáng buồn khi ngay cả Bác Hồ, nhân vật có tầm ảnh hưởng đến dân tộc mà các em cũng không rõ tiểu sử về Bác, hay có học sinh cho rằng Quang Trung - Nguyễn Huệ là hai người khác nhau.

Qua thời gian áp dụng sáng kiến này, tôi nhận thấy kết quả học tập các lớp tôi phụ trách có kết quả tiến bộ đáng kể. Các em tích cực, hứng thú trong giờ học, phân biệt được những nét đặc trưng riêng của những nhân vật lịch sử, không còn bị nhầm lẫn giữa nhân vật này với nhân vật khác. Bước đầu có được biểu tượng về nhân vật lịch sử. Kết quả học tập cuối năm học được nâng lên đáng kể so với năm học trước, số lượng học sinh đạt 98% trên trung bình trở lên. Đó là một kết quả hết sức khả quan. Tôi cũng nhận thấy thái độ đón nhận môn học rất tích cực từ phía học sinh, các em chăm chú nghe giảng, nhớ bài và hiểu bài. Bên cạnh đó, kết quả học sinh giỏi cũng có tiến bộ rõ rệt.

Kết quả đó được thể hiện qua bảng dưới đây:

Lớp		**Tốt**		**Khá**		**Đạt**		**Chưa đạt**	
		SL	**%**	**SL**	**%**	**SL**	**%**	**SL**	**%**
6A1	Trước khi áp dụng	5	*10,6*	23	*48,9*	15	*31,9*	4	*8,5*

(47)	Sau khi áp dụng	**12**	*25,5*	**28**	*59,6*	**7**	*14,9*	0	*0*
6A2	Trước khi áp dụng	4	*8,5*	21	*44,7*	17	*36,2*	5	*10,6*
(47)	Sau khi áp dụng	**12**	*25,5*	**27**	*57,4*	**8**	*17,0*	0	*0*
7B3	Trước khi áp dụng	6	*12,8*	22	*46,8*	15	*31,9*	4	*8,5*
(47)	Sau khi áp dụng	**14**	*29,8*	**25**	*53,2*	**8**	*17,0*	0	*0*
7B4	Trước khi áp dụng	5	*10,9*	20	*43,5*	14	*30,4*	7	*15,2*
(46)	Sau khi áp dụng	**14**	*30,4*	**23**	*50*	**9**	*19,6*	0	*0*
8A1	Trước khi áp dụng	8	*18,2*	20	*45,5*	12	*27,3*	4	*9,1*
(44)	Sau khi áp dụng	**15**	*34,1*	**25**	*56,8*	**4**	*9,1*	0	*0*

Kết quả so sánh trên cho thấy, việc áp dụng sáng kiến trên đã đem lại kết quả học tập của học sinh có nhiều khả quan hơn, số lượng học sinh giỏi, khá tăng, số lượng học sinh yếu kém không còn. Đó cũng chính là góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn Lịch sử trong trường phổ thông.

4. Hiệu quả của sáng kiến:

4.1. Hiệu quả về khoa học:

Sáng kiến có thể được áp dụng ở nhiều đối tượng học sinh, trong các lớp học khác nhau, tùy trình độ học sinh.

Tỉ lệ học sinh có biểu tượng về nhân vật ngày càng tăng, học sinh hứng thú với môn học, tích cực chủ động trong việc lĩnh hội kiến thức, nhờ đó nâng cao hiệu quả môn học.

Học sinh mạnh dạn trong việc thể hiện năng lực của bản thân.

4.2. Hiệu quả về kinh tế:

Tìm hiểu những nguồn tài liệu trên mạng, hạn chế việc mua sách tài liệu tham khảo.

Giảm thiểu thời gian không hiệu quả trên lớp của cả giáo viên và học sinh trong tiết học.

Về lâu dài, nâng cao hiệu suất công việc của giáo viên, giúp học sinh có hứng thú hơn với môn học, từ đó nâng cao chất lượng môn học.

4.3. Hiệu quả về xã hội:

Trực tiếp nâng cao chất lượng học sinh đại trà và học sinh mũi nhọn, cơ sở cho đội tuyển học sinh giỏi cấp huyện, cấp thành phố.

Giúp học sinh tiếp cận những kiến thức mới mẻ, có hứng thú và có phương pháp học tập đúng đắn.

Giúp giáo viên bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như hiệu quả giảng dạy.

5. Tính khả thi:

Sáng kiến mang tính khả thi cao, có thể áp dụng ở nhiều đối tượng khác nhau, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương. Đồng thời, có thể nhân rộng trong các trường THCS trên địa bàn huyện và trong cả nước.

6. Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến:

Sáng kiến có thể thực hiện từ đầu năm học. Hiện tại, bản thân tôi và tổ nhóm chuyên môn đã áp dụng đề tài này trong năm học 2023 - 2024 và với hiệu quả sáng kiến mang lại, sáng kiến tiếp tục được áp dụng ở các năm học tiếp theo.

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến:

Đề tài phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của nhà trường, địa phương vì vậy không tốn kém về kinh phí thực hiện. Đề tài đòi hỏi có sự đầu tư, chuẩn bị của giáo viên và học sinh nhằm góp phần nâng cao chất lượng bộ môn.

III. Kiến nghị, đề xuất:

Lịch sử là một môn khoa học có vai trò và ý nghĩa vô cùng quan trọng góp một phần không nhỏ trong sự hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh, đặc biệt trong việc giáo dục phẩm chất của một công dân yêu nước thì Lịch sử được đặt lên hàng đầu. Tuy nhiên, do đặc thù là môn học về những gì đã diễn ra với rất nhiều nhân vật, sự kiện, những con số nên không tránh khỏi môn học này gây cho học sinh sự khô khan nặng nề. Chính vì vậy, người giáo viên cần phải có những phương pháp, hình thức tổ chức gợi mở để kích thích sự say mê, hứng thú với học sinh, cần xóa bỏ hoàn toàn việc coi Lịch sử chỉ là môn học thuộc lòng và chỉ cần "thầy đọc, trò chép".

Trong quá trình học Lịch sử, việc tạo biểu tượng lịch sử nói chung và biểu tượng nhân vật lịch sử nói riêng có vai trò và ý nghĩa tích cực. Biểu tượng về nhân vật lịch sử sẽ kích thích hứng thú học tập của học sinh bởi mỗi nhân vật có đặc điểm, hình dáng, tính cách, câu chuyện khác nhau khiến học sinh không bị nhàm chán. Vì vậy, khi có hình thức hấp dẫn thì trong quá trình học song song với việc lĩnh hội kiến thức thì học sinh cũng phát triển năng lực nhận thức, tư duy của mình.

Không chỉ như vậy, việc khắc họa biểu tượng nhân vật lịch sử còn có ưu thế trong việc giáo dục tư tưởng, tình cảm cho học sinh. Những nhân vật anh hùng, tài năng, kiệt xuất tạo cho các em lòng khâm phục, kính trọng, tự hào. Ngược lại, các em cũng sẽ thấy những nhân vật đi ngược lại với lợi ích của quốc gia, dân tộc, nhân dân, đó là những kẻ bị lên án. Từ đó, xây dựng trong các em tình cảm yêu cái tốt, cái đẹp, căm ghét cái xấu xa, hèn nhát. Đặc biệt, thông qua việc khắc họa biểu tượng nhân vật lịch sử cũng góp phần giúp học sinh hiểu sâu

sắc hơn về một thời kỳ lịch sử, một giai đoạn lịch sử, về vai trò của các cá nhân trong lịch sử và mối quan hệ của cá nhân với quần chúng nhân dân. Có thể không chỉ có một nhân vật lịch sử mà có nhiều nhân vật lịch sử tiêu biểu cho thời đại đó.

Như vậy, có thể thấy rằng cùng với các phương pháp dạy học khác, phương pháp tạo biểu tượng lịch sử nói chung và tạo biểu tượng nhân vật lịch sử nói riêng cũng có vai trò tích cực trong giờ học Lịch sử. Nó vừa giúp học sinh minh họa cho bài học, tạo hứng thú học tập đồng thời thực hiện các hoạt động học tập lĩnh hội kiến thức.

Với kinh nghiệm của mình, trong phạm vi sáng kiến này tôi mạnh dạn trình bày một số hình thức mà tôi áp dụng trong việc tạo biểu tượng nhân vật lịch sử trong giờ học ở trường Trung học cơ sở và đã mang lại hiệu quả nhất định. Tôi mong muốn sẽ góp một phần nhỏ ý kiến của mình cùng các đồng nghiệp trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy môn Lịch sử ở trường phổ thông, để môn học này khẳng định lại vị thế, không còn bị xã hội coi là môn phụ.

Lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam rất phong phú, đa dạng, hấp dẫn với rất nhiều sự kiện và nhân vật lịch sử tiêu biểu, thậm chí có những sự kiện và nhân vật mà thế giới phải công nhận. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay việc tuyên truyền lịch sử dân tộc đến với nhân dân thông qua các kênh như báo chí, điện ảnh, truyền hình, tham quan… đã được Nhà nước và các cơ quan đơn vị có sự quan tâm nhưng vẫn còn nhiều hạn chế. Có một thực tế đó là có không ít người Việt Nam nhưng hiểu lịch sử thế giới hơn lịch sử dân tộc. Cơ hội, việc làm, thu nhập cho những cử nhân, những thầy cô giáo, những nhà nghiên cứu Lịch sử còn nhiều hạn chế.

Với kinh nghiệm giảng dạy môn Lịch sử bậc THCS nhiều năm, nhận thấy được hiệu quả và tính cần thiết của biện pháp này đối với bộ môn học, bản thân tôi mạnh dạn đưa ra đây để đồng nghiệp cùng tham khảo. Hy vọng, với thời lượng một bài báo cáo nhỏ, mặc dù còn có nhiều thiếu sót và hạn chế nhưng cũng phần nào đóng góp vào kinh nghiệm giảng dạy cho giáo viên Lịch sử ở trường THCS nói chung và giáo viên dạy Lịch sử ở trường THCS Thanh Liệt nói riêng.

Xuất phát từ tình hình thực tế như trên, tôi xin được mạnh dạn đưa ra một số kiến nghị, đề xuất như sau:

*** Đối với Bộ GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT:**

Đối với các cơ quan cấp trên có trách nhiệm cần đặt môn Lịch sử đúng với vai trò, vị trí của nó trong xã hội, từ đó có những chính sách đãi ngộ hợp lí, thu hút nhân tài trong ngành khoa học này.

Phát động rộng rãi các cuộc thi liên quan đến tìm hiểu kiến thức Lịch sử, tạo ra cho các em các sân chơi trí tuệ như: Em yêu Lịch sử Việt Nam, Các cuộc thi tìm hiểu về Lịch sử địa phương, vùng miền, các danh nhân văn hóa...

Giảm tải bớt các kiến thức hàn lâm, nặng nề, chắt lọc và lựa chọn những nội dung mang tính cơ bản, xuyên suốt tiến trình phát triển của Lịch sử dân tộc và Lịch sử thế giới; trong quá trình biên soạn sách cần phù hợp từng lớp học, tùng lứa tuổi cả về nội dung, hình thức và yêu cầu.

Trong việc đề thi cuối kì, cuối năm, thay vào đó có thể ra các đề thi theo hướng mở, kích thích được năng lực tự học của học sinh; học sinh có thể thể hiện sự hiểu biết của mình trong làm bài thi, bài kiểm tra.

*** Đối với lãnh đạo nhà trường:**

Cần hỗ trợ và tạo điều kiện cho giáo viên Lịch sử tổ chức các cuộc thi, các trò chơi, các chuyến tham quan di tích lịch sử, bảo tàng.

*** Đối với tổ chuyên môn:**

Tăng cường việc chỉ đạo chuyên môn, xây dựng kế hoạch bộ môn phù hợp, đảm bảo đúng, đủ chương trình.

Triển khai các biện pháp dạy học tích cực vào bộ môn; dự giờ, rút kinh nghiệm cho đồng nghiệp.

Tham mưu với BGH nhà trường tổ chức các buổi nói chuyện, ngoại khóa, tham quan di tích lịch sử. Đưa Lịch sử gắn với cuộc sống để các em học sinh yêu thích, hứng thú hơn với bộ môn.

*** Đối với giáo viên:**

Từ thực tế đặt ra, người giáo viên cần nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của môn Lịch sử do mình phụ trách, xóa bỏ hoàn toàn tư tưởng định kiến của xã hội coi đây chỉ là môn phụ.

Không ngừng trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết hợp việc sử dụng các phương pháp, các hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đặc trưng bộ môn sao cho hợp lý. Không có phương pháp nào trong dạy học được coi là tối ưu vì vậy người giáo viên cần nghiên cứu, tìm hiểu để vận dụng vào bài giảng của mình cho đúng đắn, phù hợp và hấp dẫn.

Trong bối cảnh sự phát triển của khoa học kĩ thuật, của công nghệ thông tin như hiện nay, việc tìm kiếm và tiếp cận các nguồn kiến thức là điều ai cũng có thể làm được. Chính vì vậy người giáo viên cần trang bị cho mình không chỉ những kiến thức chuyên môn mà còn phải là chuyên môn sâu, với cái nhìn đa chiều và kiến thức xã hội phong phú. Có như vậy, mới có đủ tự tin khi đứng trên lớp trước học trò và tạo được sự hấp dẫn trong tiết học.

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm **"Một số hình thức tạo biểu tượng nhân vật lịch sử trong dạy học Lịch sử cấp THCS nhằm tạo hứng thú học tập cho học sinh"** của tôi. Kính đề nghị Hội đồng khoa học & công nghệ huyện Thanh Trì xem xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp Huyện.

Thanh Trì, 25 ngày tháng 04 năm 2024

Xác nhận của nhà trường	**Người thực hiện**
……..	
……..	
……..	
……..	
……..	
……..	*Trương Thị Phượng*